

# MỘT SỐ THÀNH TỰU CƠ BẢN TRONG 90 NĂM ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG VIỆT NAM

PGS, TS. VŨ QUANG VINH<sup>(1)</sup>

**Tóm tắt:** Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối và là ngọn cờ lãnh đạo của cách mạng Việt Nam. 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã liên tục giành thắng lợi: Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời; kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ giành thắng lợi trọn vẹn, non sông thu về một mối; công cuộc đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử<sup>(2)</sup>.

**Từ khóa:** Đảng Cộng sản Việt Nam; cách mạng Việt Nam; xã hội chủ nghĩa

## 1. Về tư tưởng chính trị

Trong bối cảnh tấp của tình hình trong nước và sự sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, Đảng tiếp tục xác định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”<sup>(2)</sup>. Đại hội lần thứ X của Đảng đã cụ thể hóa: “Đổi mới không phải là xa rời mà là nhận thức đúng, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng của Đảng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng”<sup>(3)</sup>. Nhờ xác định được hệ tư tưởng và đường lối chính trị đúng đắn, kiên định

mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trên cơ sở vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà Đảng đã dẫn dắt đất nước và dân tộc vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

## 2. Về kinh tế

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng không ngừng đổi mới nhận thức và tư duy lý luận về kinh tế. Đó là sự thay đổi từ tư duy kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang tư duy kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quan niệm về *mô hình kinh tế tổng quát* trong suốt thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là *kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*. Đây là bước đột phá lý luận cơ bản và sáng tạo của Đảng; là thành quả lý luận quan trọng qua 20 năm thực hiện

<sup>(1)</sup>Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

*Cương lĩnh năm 1991*, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới.

Đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là các thành phần kinh tế là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế, bình đẳng trước pháp luật, hoạt động theo pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Quan hệ phân phối bảo đảm công bằng và tạo động lực cho phát triển; chế độ phân phối chủ yếu thực hiện theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế và mức đóng góp vốn cùng các nguồn lực khác, phân phối thông qua hệ thống an sinh xã hội. Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất để định hướng, điều tiết, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã tạo nên những kết quả bước đầu quan trọng: Kinh tế nhà nước từng bước phát huy vai trò chủ đạo, hệ thống doanh nghiệp nhà nước bước đầu được tổ chức lại và cổ phần hóa. Kinh tế tập thể bước đầu được đổi mới, các hình thức hợp tác kiểu mới được hình thành. Kinh tế tư nhân tăng nhanh về số lượng, từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, giải quyết việc làm, đóng góp ngày càng lớn vào GDP. Kinh tế nước ngoài được khuyến khích phát triển, góp phần quan trọng vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các loại thị trường đang được hình thành và ngày càng phát triển. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực.

Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa được đẩy mạnh với việc hình thành hàng trăm khu công nghiệp, khu chế xuất và các vùng kinh tế trọng điểm. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn được đẩy mạnh. Kết cấu hạ tầng ngày càng hiện đại. Những nhân tố và giá trị mới của văn hóa và con người Việt Nam từng bước được hình thành trong đời sống xã hội. Phong trào "Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa", "xây dựng nông thôn mới" và các phong trào xóa đói, giảm nghèo, đền ơn

đáp nghĩa trở thành nét đẹp trong đời sống xã hội của các tầng lớp nhân dân. Giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa ngày càng mở rộng, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam ra toàn thế giới. Nước ta trở thành điểm sáng về giáo dục toàn dân và xóa đói, giảm nghèo. Năm 2007, Việt Nam được Liên hợp quốc tặng thưởng bằng khen về thành tích xóa đói, giảm nghèo. Năm 2010, phổ cập giáo dục trên quy mô toàn quốc.

Hơn 70 năm sau ngày độc lập, gần 45 năm sau thống nhất và gần 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao và ghi nhận như một hình mẫu của nền kinh tế chuyển đổi có nhiều thành công trong phát triển và giảm nghèo. Báo cáo gần đây của Ngân hàng Thế giới (WB) có tên "Bước tiến mới: Giảm nghèo và thịnh vượng chung ở Việt Nam" ghi nhận trong ba thập kỷ qua, Việt Nam đã đạt được những kết quả to lớn trong việc giảm nghèo và nâng cao chất lượng cuộc sống cho hàng chục triệu người<sup>(4)</sup>.

Mặc dù có những giai đoạn thăng trầm như bất kỳ quốc gia nào khác, song về tổng thể, so với mặt bằng chung của thế giới, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 03 thập niên, kể từ khi đổi mới là rất ấn tượng. Tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 1986 - 2017 đạt 6,63%/năm. 20 năm gần nhất tăng trưởng bình quân 6,3%/năm, 10 năm gần đây tăng 6%/năm, riêng năm 2017 tăng 6,81%<sup>(5)</sup>. Năm 2018, tăng trưởng GDP đạt 7,08%<sup>(6)</sup>. Việt Nam đã chuyển từ nhóm thu nhập thấp sang thu nhập trung bình, tỷ lệ nghèo giảm từ mức trên 60% xuống còn khoảng 7%, và quy mô nền kinh tế hiện đứng thứ 44 thế giới theo GDP danh nghĩa và thứ 34 khi tính theo sức mua tương đương quốc tế<sup>(7)</sup>.

Quy mô nền kinh tế tăng hơn 17,4 lần, từ 14 tỷ USD năm 1985 lên ước đạt 244 tỷ USD năm 2018. Thu nhập bình quân đầu người năm 1985 chỉ đạt 230 USD, nay đã tăng lên gần 2.540 USD (tính theo sức mua tương đương là gần 7.640 USD). Khoảng cách thu nhập giữa Việt Nam và các nước đã thu hẹp đáng kể. Nếu như vào đầu

thập niên 90 của thế kỷ XX, thu nhập đầu người của Singapore cao hơn 125 lần so với Việt Nam, thì nay chỉ còn 24 lần; Thái Lan từ gấp 16 lần Việt Nam thì nay chỉ còn 2,5 lần; Nhật Bản từ 267 lần thì nay còn khoảng 16 lần; Hoa Kỳ từ 252 lần xuống còn 25 lần; các nước OECD từ 184 lần xuống còn 16 lần... Việt Nam không chỉ quan tâm đến tốc độ tăng trưởng kinh tế, mà còn ý thức rất rõ yêu cầu nâng cao chất lượng tăng trưởng, chú trọng phát triển bền vững<sup>(8)</sup>.

Việt Nam kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao hiệu quả đầu tư, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, thúc đẩy tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm các quyền con người, quyền tài sản, và quyền tự do kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, chăm lo đời sống văn hóa tinh thần, cải thiện phúc lợi, tạo cơ hội học hành, tiếp cận y tế cho nhân dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số; thực hiện chính sách phát triển tam nông; bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân trong các hoạt động của đời sống kinh tế và xã hội; củng cố năng lực quốc phòng, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, sẵn sàng ứng phó và không để bị bất ngờ trong mọi tình huống hay trước bất kỳ thách thức và mối đe dọa nào.

Với tốc độ tăng trưởng tương tự như mức tăng trung bình của 03 thập niên qua thì đến năm 2045 - mốc lịch sử 100 năm nước Việt Nam độc lập (1945 - 2045), quy mô GDP Việt Nam ước tính sẽ đạt mức khoảng 2.500 tỷ USD, thu nhập bình quân đầu người khoảng gần 18.000 USD<sup>(9)</sup>.

### 3. Về đối ngoại

Sự chuyển biến tư duy quan trọng trong lĩnh vực đối ngoại là quan điểm “thực hiện đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế”. Trước xu thế toàn cầu hóa kinh tế, Đảng chủ trương “chủ động hội nhập kinh tế quốc tế”, “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực khác” theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc, an ninh

quốc gia, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường. Thông điệp ngoại giao là: “Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; tạo môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước”<sup>(10)</sup>.

Đại hội lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối ngoại đa phương, chủ động và tích cực đóng góp xây dựng, định hình các thể chế đa phương. Kiên quyết đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hành động can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị của đất nước”<sup>(11)</sup>.

Thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại là phá thế bao vây, cô lập, cấm vận của các thế lực thù địch, mở rộng quan hệ đối ngoại theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa. Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực: văn hóa - xã hội, khoa học và công nghệ, giáo dục - đào tạo và các lĩnh vực khác. Giải quyết hòa bình các vấn đề biên giới, lãnh thổ biển, đảo với các nước liên quan, như Trung Quốc và các nước ASEAN. Xúc tiến quan hệ thương mại, khai thác hiệu quả cơ chế hợp tác quốc tế, các nguồn lực về vốn, khoa học và công nghệ và kinh nghiệm quản lý của các nước phát triển; khai thác hiệu quả các khuôn khổ đã ký kết, đặc biệt là khu vực mậu dịch tự do song phương và đa phương. Tranh thủ ODA, thu hút FDI, mở rộng thị trường ngoài nước, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Tiến một bước dài trong hội nhập kinh tế quốc tế thông qua việc gia nhập các diễn đàn kinh tế: AFTA, APEC, WTO.

Năm 2019 có nhiều điểm sáng trong triển khai chủ trương lớn của Đảng về hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, với phương châm lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Chúng ta đã thực hiện hiệu quả Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Chỉ sau 01 năm đi vào cuộc sống, FTA thế hệ mới

đầu tiên trên thế giới này đã giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang các thành viên, như Nhật Bản, Canada, Mexico, tăng đáng kể so với năm 2018. Việt Nam đã chính thức ký với Liên minh châu Âu Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư (EVIPA), kết thúc đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Khu vực (RCEP).

Cùng với những nỗ lực quyết liệt của Chính phủ khi triển khai và tham gia các FTA quan trọng này đã tạo ra những động lực mới cho phát triển, đổi mới thể chế kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Theo xếp hạng của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu của kinh tế Việt Nam đã tăng 10 bậc so với năm 2018, xếp vị trí 67/141 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong đó, kinh tế đối ngoại đạt nhiều kết quả quan trọng: thu hút FDI đạt 38,02 tỷ USD, xuất siêu vượt 9,9 tỷ USD, Việt Nam đón 18 triệu lượt khách du lịch quốc tế - đây là những con số kỷ lục. Những đóng góp quan trọng đó đã góp phần giúp tăng trưởng kinh tế đạt hơn 7% năm 2019, đưa Việt Nam trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao thuộc loại hàng đầu của khu vực. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đánh giá Việt Nam nằm trong top 20 nền kinh tế đóng góp nhiều nhất vào tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2019. Năm 2019 là năm thứ hai liên tiếp Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Quốc hội đề ra, trong đó có 07 chỉ tiêu vượt kế hoạch.

Bên cạnh trụ cột hội nhập kinh tế quốc tế, hội nhập trong lĩnh vực chính trị - ngoại giao, quốc phòng - an ninh, văn hóa - xã hội đều được thúc đẩy mạnh mẽ. Lần đầu tiên Việt Nam tham gia diễn tập hàng hải chung trong khuôn khổ ASEAN với Mỹ; ký Hiệp định khung về tham gia các hoạt động quản lý khủng hoảng của EU (FPA); gia nhập Công ước số 98 của Tổ chức Lao động quốc tế. Việt Nam đã cử bệnh viện dã chiến cấp 2 thứ hai tham gia Phái bộ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc tại Nam Sudan sau khi bệnh viện dã chiến cấp 2 thứ nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Việc đạt vị trí thứ hai toàn đoàn trong SEA Games 30 tại Philippines và những thành

tích xuất sắc khác của thể thao nước nhà trong năm 2019 đã khẳng định vị thế mới của Việt Nam trong bản đồ thể thao khu vực và quốc tế.

Đặc biệt, Việt Nam đã tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần thứ hai (tháng 02/2019) tại Hà Nội, góp phần thúc đẩy đối thoại, hòa giải, hòa bình trên bán đảo Triều Tiên, được các đối tác và cộng đồng quốc tế đánh giá rất cao. Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu cao kỷ lục trong lịch sử (192/193 phiếu). Những đóng góp quan trọng của Việt Nam tại các diễn đàn ASEAN, ASEM, Liên hợp quốc với tư cách thành viên cũng như tại G20 với tư cách khách mời đã được bạn bè, đối tác hưởng ứng tích cực.

Đồng thời, Việt Nam tiếp tục nỗ lực đưa quan hệ với các nước láng giềng, khu vực, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và bạn bè truyền thống đi vào chiều sâu. Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã thực hiện 17 chuyến thăm nước ngoài, đón 22 đoàn cấp cao thăm Việt Nam. Điều đó góp phần tăng cường tin cậy chính trị và đan xen lợi ích kinh tế với các nước láng giềng Lào, Campuchia, Trung Quốc, các nước lớn, như Nga, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Ấn Độ và nhiều đối tác ưu tiên, chủ chốt khác. Với việc nâng cấp quan hệ với Brunei và Hà Lan lên Đối tác toàn diện, Việt Nam đã tiếp tục hoàn thiện mạng lưới đối tác chiến lược và đối tác toàn diện, nâng tổng số lên 30 đối tác.

Hiện nay, công tác đối ngoại đã góp phần hiệu quả vào công cuộc bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc cả trên bộ và trên biển. Việt Nam và Campuchia đã ký và phê chuẩn 02 văn kiện pháp lý công nhận 84% thành quả phân giới cắm mốc, tạo cơ sở và động lực quan trọng để xây dựng đường biên giới hòa bình và phát triển. Trong bối cảnh tình hình biển Đông diễn biến phức tạp, chúng ta đã đánh giá đúng tình hình, đấu tranh kịp thời, xử lý tinh táo, sáng suốt, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, các quyền và lợi ích chính đáng của Việt Nam trên biển. Đồng thời, Việt Nam cũng chủ động, tích cực cùng các thành

viên ASEAN và các đối tác liên quan thúc đẩy, quyết tâm xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở biển Đông (COC) hiệu quả, thực chất và phù hợp với luật pháp quốc tế, góp phần duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trên biển Đông cũng như ở khu vực và trên thế giới.

Bên cạnh đó, các trụ cột và lĩnh vực quan trọng khác của công tác đối ngoại đều được triển khai hiệu quả, đạt kết quả quan trọng. Đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân, đối ngoại quốc hội, đối ngoại quốc phòng - an ninh có những bước đi chủ động, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ, đóng góp vào thành tựu đối ngoại chung của đất nước. Công tác ngoại giao văn hóa, công tác người Việt Nam ở nước ngoài, thông tin tuyên truyền đối ngoại cũng được triển khai chủ động, tích cực, góp phần quan trọng vào thành tựu đối ngoại chung của đất nước.

#### 4. Về quốc phòng - an ninh

Trong bối cảnh mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vẫn được Đảng xác định là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau. Tuy nhiên, khái niệm và nội hàm “bảo vệ Tổ quốc” được xác định đầy đủ hơn: bảo vệ Tổ quốc không chỉ là bảo vệ lãnh thổ, biên giới, hải đảo, vùng trời, vùng biển, mà còn là bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, bảo vệ kinh tế, văn hóa dân tộc, bảo vệ sự nghiệp đổi mới...; khẳng định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, với nền tảng là “thế trận lòng dân”, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Thành tựu cơ bản, bao trùm về quốc phòng - an ninh là giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Đảng đã lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cùng có an ninh, quốc phòng với chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ; vô hiệu hóa hoạt động của các đối tượng phản động trong và ngoài nước lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, để gây mất ổn định; đặc biệt là quan tâm xây dựng, phát triển tiềm lực

quốc phòng - an ninh của đất nước; xây dựng lực lượng vũ trang, đặc biệt là quân đội và công an theo hướng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xây dựng được thế trận quốc phòng toàn quốc gắn với thế trận an ninh nhân dân.

#### 5. Đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Trong những năm đổi mới, Đảng quan tâm chỉ đạo đổi mới hệ thống chính trị, chú trọng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan lập pháp, tư pháp và hành pháp. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là liên minh chính trị của các đoàn thể nhân dân và các cá nhân tiêu biểu của các giai cấp và tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Nhân dân là người làm chủ xã hội thông qua Nhà nước và thông qua cơ chế “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, làm chủ thông qua hình thức tự quản. Đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa rõ nét và sâu sắc nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp.

Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”. Để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Hiến pháp sửa đổi xác lập, thể chế hóa các nguyên tắc của nhà nước pháp quyền trong các quy định về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước cũng như trong toàn bộ nội dung Hiến pháp. Vì vậy, có thể khẳng định, nội dung Hiến pháp năm 2013 là cơ sở pháp lý cao nhất (ở tầm hiến định) - cho tổ chức, hoạt động của nhà nước pháp quyền, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, vì lợi ích của nhân dân và quyền con người, quyền công dân.

Hiến pháp năm 2013 khẳng định Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân được tổ chức trên nguyên tắc: “tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân

với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức" (khoản 2 Điều 2). Nguyên tắc này xuyên suốt toàn bộ nội dung Hiến pháp. Hiến pháp năm 2013 còn bổ sung thêm nguyên tắc: "Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp" (khoản 3 Điều 2). Ghi nhận nguyên tắc này là cơ sở hiến định để có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, bảo đảm cho từng cơ quan phát huy vai trò, trách nhiệm, thực hiện có hiệu lực, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của mỗi quyền; đồng thời, là cơ sở pháp lý để xây dựng cơ chế kiểm soát việc thực hiện quyền lực nhà nước, ngăn ngừa tình trạng lạm dụng quyền lực nhà nước, phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, bảo đảm quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, phục vụ nhân dân.

Nhận thức lý luận về công tác xây dựng Đảng được nâng lên một bước với việc xác định đầy đủ hơn bản chất của Đảng và xác định rõ hơn nền tảng tư tưởng của Đảng cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, nội dung công tác xây dựng Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế được nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn. Đảng khẳng định: "phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng"<sup>(12)</sup>. Giữ vững bản chất cách mạng và khoa học của Đảng, "xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức"<sup>(13)</sup>.

Với nhận thức và quan điểm đúng đắn đó, trong bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tấn công toàn diện vào Đảng và chế độ, Đảng vẫn vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; từng bước nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, thống nhất tư tưởng trên những vấn đề cơ bản của công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong điều kiện mới. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối đúng đắn của Đảng; phê phán các quan điểm sai trái, các luận điệu phản động,

dân chủ cực đoan, chủ nghĩa cơ hội. Từng bước sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức của Đảng và Nhà nước theo hướng tinh gọn (tính đến ngày 30/6/2019, toàn Đảng có 54.349 tổ chức cơ sở đảng (83 đảng bộ cơ sở mà đảng ủy cơ sở được giao quyền cấp trên cơ sở, 25.699 đảng bộ cơ sở, 28.567 chi bộ cơ sở), giảm 2.164 tổ chức cơ sở đảng so với đầu nhiệm kỳ; trực thuộc đảng ủy cơ sở có 2.408 đảng bộ phân và 256.480 chi bộ với 5.097.747 đảng viên, tăng 463.679 đảng viên so với đầu nhiệm kỳ)<sup>(14)</sup>. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ trên cơ sở lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm thước đo phẩm chất, năng lực của cán bộ. Từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo trên cơ sở coi trọng lãnh đạo thể chế hóa nghị quyết, lãnh đạo xây dựng luật và pháp lệnh, khắc phục tình trạng áp đặt, bao biện, làm thay.

Để xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam quyết tâm tự đổi mới, tự chỉnh đốn, phấn đấu thật sự tiêu biểu về chính trị, lý luận, trí tuệ, văn hóa và đạo đức để luôn xứng đáng là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam □

(11), (11), (12) và (13) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.65, 153 -154, 70 và 202

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 329

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.70

(14) (7), (8) và (9) Xem: Phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trước Quốc hội, Vietnamnet, 17:50, 01/11/2018

(15) Xem: GDP năm 2018 lập kỷ lục trong một thập kỷ, Tạp chí điện tử Tài chính, 08:21 22/12/2018

(16) Xem: Tạp chí Lịch sử Đảng, số 1-2019

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.138 -139

(18) <http://xaydungdang.org.vn/Home/Lytuan-Thuctien-Kinhnghiem/2020/13579/Hoatdong-cua-cac-loai-hinh-TCCSD-trong-thi-hanh-dieu-le.aspx>